**TUẦN 30: BÀI 22**

**Luyện tập: Mở rộng vốn từ về nghề nghiệp**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Phát triển vốn từ ngữ chỉ những người làm việc trên biển.

- Kĩ năng đặt câu chỉ mục đích.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (xác định trách nhiệm và hoạt động của bản thân, đánh giá hoạt động hợp tác nhóm). Năng lực tự chủ, tự học (trình bày được những điều đã học, sửa sai qua lời nhận xét của thầy cô, có ý thức học tập).

- Năng lực đặc thù: Phát triển năng lực ngôn ngữ (Phát triển được khả năng giao tiếp, kết nối). Phát triển năng lực văn học (biết đặt câu chỉ mục đích).

**3. Phẩm chất:**

-Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, rèn tính chăm chỉ và lòng nhân ái.

**4. Đánh giá theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020**

- Thể hiện sự tương tác giữa cô và trò, giữa trò và trò qua đó HS biết tự đánh giá mình, đánh giá bạn và đánh giá của GV với HS.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: Ti vi, máy tính, máy soi, giáo án điện tử, một số hình ảnh, video phục vụ bài giảng, bút dạ.

- Học sinh: chuẩn bị sách giáo khoa, vở ghi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, HD của GV** | **Hoạt động học tập của HS** |
| **1. Khởi động:** (2-3’)  \* Mục tiêu:  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học, kết nối giới thiệu bài.  \* Cách tiến hành: | |
| - Cho HS hát và vận động theo nhạc bài:  “Chú bộ đội” (Video)  Giao nhiệm vụ: Khi hát các em đoán xem lời bài hát nối về ai?  - Đánh giá, nhận xét phần khởi động của HS.  H’: Lời bài hát nói về ai?  => GV nhận xét - kết nối giới thiệu bài.  - GV ghi tên bài lên bảng. | - HS hát và vận động.  - HS trả lời  - HS lắng nghe, nhắc lại tên đầu bài và ghi vở. |
| **2. Khám phá kiến thức: (28-29’)**  \* Mục tiêu:  - Giúp HS tìm được từ ngữ chỉ người làm việc trên biển.  - Biết kết hợp từ ngữ ở cột A với cột B để tạo câu chỉ mục đích.  - Biết đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi theo mẫu. | |
| \* Cách tiến hành:  **Bài 1/98: (10-12’)**  - Yêu cầu HS đọc thầm xác định yêu cầu đề bài.  - Gọi 1 HS đọc to bài tập 1.  - Bài tập yêu cầu gì ?  - Tìm những từ ngữ chỉ người làm việc trên biển?  - GV giải thích rõ yêu cầu của bài, gạch chân từ trọng tâm.  - GV giao nhiệm vụ : Thảo luận nhóm 6 thực hiện yêu cầu bài tập trong thời gian 2 phút.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ tiếp sức” để báo cáo kết quả của nhóm mình.  - GV đưa đáp án đúng lên màn hình.  - GV kiểm tra kết quả của 3 đội chơi. Tổng kết trò chơi.  - GV hỏi: Vì sao em không chọn lái xe, nông dân là từ ngữ chỉ người làm việc trên biển?  - GV đưa hình ảnh và giải thích các từ đúng.  - GV cho HS đọc các từ chỉ người làm việc trên biển.  - GV hỏi: Ngoài các từ em vừa tìm được , em còn biết từ nào khác chỉ người làm việc trên biển?.  - GV giải thích từ : Cảnh sát biển  - GV kể thêm một số từ ngữ khác: Hải quân viên, lính thủy…  - GV nhắn nhủ HS về nhà sưu tầm, tìm thêm các từ khác chỉ người làm việc trên biển.  **Bài 2/98: (8-9’)**   * - Yêu cầu HS cả lớp đọc thầm, xác định yêu cầu. * - Gọi 1 HS đọc to yêu cầu bài tập 2.   - Bài tập 2 yêu cầu gì?  - HS đọc các từ đã cho ở cột A.  - HS đọc các từ đã cho ở cột B.  - GV hỏi: Trong các từ của bài 2 từ nào em chưa hiểu nghĩa?  - GV đưa hình ảnh và giải thích từ.  - HS làm việc cá nhân, sau đó làm việc nhóm 6 vào bảng nhóm. Thời gian 2 phút.  - Đại diện nhóm đọc bài, chia sẻ bài làm của nhóm mình.  - Nhận xét bài làm của các nhóm khác.  - GV chốt bài làm đúng.  - Nhận xét, khen ngợi các nhóm.  - GV đưa 3 câu hoàn chỉnh lên bảng.  - GV hỏi: 3 câu trên có từ nào giống nhau?  Chốt: Đây là các câu chỉ mục đích. Trong câu chỉ mục đích thường có từ để.  **Bài 3/98:** **(10-11’)**  - Yêu cầu HS đọc thầm, xác định yêu cầu.  - Gọi HS đọc to yêu cầu bài 3.  - Bài tập 3 yêu cầu gì?  - Cho HS thảo luận nhóm 2 đặt 2 câu hỏi và 2 câu trả lời.  - GV gọi các nhóm trình bày bài.  - GV chốt:  + Những từ ngữ ở cột A là những từ để đặt câu hỏi để làm gì?  + Những từ ngữ ở cột B là những từ để trả lời cho câu hỏi để làm gì?  - GV cho HS viết vở.  - GV Soi bài của học sinh.  Chốt: Cách viết câu hỏi và câu trả lời.  - GV cho hs xem vi deo, liên hệ, giáo dục lí tưởng cách mạng.  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (2-3’)**  **\* Mục tiêu:** HS nêu cảm nhận của mình về tiết học, vận dụng kiến thức của bài học vào thực tế cuộc sống.  - Qua bài học hôm nay, em cảm nhận được điều gì ?  - GV nhận xét tiết học, hướng dẫn chuẩn bị bài sau. | - HS đọc thầm đề bài  - HS đọc bài tập 1  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS thảo luận nhóm 6.  - HS chơi trò chơi.  - HS quan sát, đọc các từ ngữ  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS trả lời  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS đọc  - HS trả lời  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm.   * - HS đọc * - HS nêu. * - HS đọc (1-2 em )   - HS trả lời: Lồng bè.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS làm việc nhóm  - HS chia sẻ  **-** HS nhận xét  - HS đọc  - HS trả lời  - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS thảo luận nhóm 2  - Các nhóm trình bày  - HS viết vở  - HS xem vi deo, hình ảnh  - HS nêu cảm nhận của mình về tiết học.  - HS lắng nghe. |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....................................................................................................................................................................................................................................................................